

Số: 32/QĐ-UBND

Thị trấn Gia Lộc, ngày 05 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai ngân sách Thị trấn Gia Lộc Quý I năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN GIA LỘC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015.

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định giao dự toán số 3088/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc cho UBND Thị trấn Gia Lộc;

Căn cứ nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2022 kỳ họp thứ Tư nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Hội đồng nhân dân Thị trấn về Dự toán ngân sách và phân bổ ngân sách năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của UBND Thị trấn Gia Lộc về việc phân bổ dự toán ngân sách, các hoạt động tài chính khác và kế hoạch đầu tư công năm 2023.

Theo đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán ngân sách Thị trấn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai ngân sách Thị trấn Gia Lộc QI năm 2023. Thời gian công khai 30 ngày kể từ ngày 05/04/2023. (Có phụ lục kèm theo).

Điều 2: Nội dung và hình thức công khai: Công khai ngân sách Thị trấn Gia Lộc QI năm 2023 được niêm yết công khai tại Trụ sở UBND Thị trấn Gia Lộc; Đăng tải trên trang thông tin điện tử Thị trấn; Đài truyền thanh Thị trấn và báo cáo bằng văn bản tới các cấp có thẩm quyền.

Điều 3: Văn phòng HĐND- UBND, Tài chính - Kế toán và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - KH Huyện;
- Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Như Điều 2;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Long

Số: 06 /BC - UBND

Thị trấn Gia Lộc, ngày 31 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách Quý I và nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2023

Nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2023 được thực hiện theo Quyết định số 3088/QĐ - UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Gia Lộc về việc giao chỉ tiêu ngân sách năm 2023 cho UBND Thị trấn Gia Lộc và Nghị quyết số 17/NQ - HĐND ngày 30/12/2022 của Hội đồng nhân dân Thị trấn về phương án phân bổ ngân sách năm 2023; Số 25/NQ - HĐND về phân bổ vốn đầu tư XDCB năm 2023. Qua 3 tháng triển khai tổ chức thực hiện đã đạt được kết quả như sau:

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2023

1. Thu ngân sách

Tổng thu ngân sách Nhà nước Quý I năm 2023 ước đạt 12.949,185 triệu đồng (Thu ngân sách Thị trấn: 7.838,711 triệu đồng). Trong đó:

Các khoản thu 100% ước đạt 3.490,556 triệu đồng, đạt 111,47% so với dự toán huyện giao.

Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ước đạt 1.780,481 triệu đồng, đạt 74,65% so với dự toán huyện giao.

Thu chuyển nguồn: 1.717,673 triệu đồng

Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 850 triệu đồng, đạt 19,38% so với dự toán huyện giao. (Chi tiết theo mẫu biểu đính kèm)

* *Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu QI*

Công tác thu ngân sách QI năm 2023 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn đặc biệt là thu từ chuyển mục đích sử dụng đất đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả thu. Tuy nhiên công tác thu trong QI vẫn đạt 79.16 % kế hoạch huyện giao đầu năm. Có được kết quả như vậy là do có sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng, chính quyền và các bộ phận chuyên môn trong công tác quản lý và khai thác nguồn thu.

Công tác chuyển mục đích sử dụng đất gặp rất nhiều khó khăn do thị trường bất động sản đóng băng. UBND thị trấn đã làm các thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá để tiếp tục cho đấu giá đợt tiếp theo tại vị trí quy hoạch 1,6 ha trong QII/2023.

2. Chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách Quý I năm 2023: Ước đạt 4.361,569 triệu đồng đạt 22,4% so với kế hoạch. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển:

2.769.236 triệu đồng

- Chi thường xuyên:

1.592,333 triệu đồng.

+ Sự nghiệp kinh tế:

13,507 triệu đồng

+ Sự nghiệp giáo dục:	0,720 triệu đồng
+ Sự nghiệp truyền thanh:	51,475 triệu đồng
+ Quản lý hành chính:	1.013,016 triệu đồng
+ Đảm bảo xã hội:	249,248 triệu đồng
+ Chi khác:	151,467 triệu đồng

(Chi tiết theo mẫu biểu đính kèm)

*** Đánh giá công tác quản lý chi ngân sách QI**

Công tác quản lý chi ngân sách QI năm 2023 cơ bản thực hiện theo dự toán được duyệt, đáp ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu chi. Bố trí ưu tiên chế độ chi cho con người gồm các khoản chi lương, phụ cấp cho cán bộ đương chức, các khoản trợ cấp cho cán bộ già yếu nghỉ việc, chi P/c cho chủ tịch hội đặc thù.....

Chấp hành nghiêm túc việc tiết kiệm chi thường xuyên được cấp trên phê duyệt, dành nguồn vốn tiết kiệm để chi trả nợ XDCB và cải cách tiền lương.

Đối với công tác chi đầu tư XDCB: Rà soát các công trình đã hoàn thành và phân bổ dự toán chi đầu tư XDCB. Từng bước chi trả nợ các công trình XDCB còn nợ đọng.

Phần II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC THU, CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2023

I. Nhiệm vụ thu, chi ngân sách

- Tổng thu ngân sách theo kế hoạch QII năm 2023:** 4.914,5 triệu đồng
 Trong đó:
 - Thu trên địa bàn: 3.868,0 triệu đồng
 - Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 1.046,5 triệu đồng
- Chi ngân sách theo kế hoạch QII năm 2023:** 4.914,5 triệu đồng
 Trong đó:
 - Chi đầu tư phát triển: 3.187,5 triệu đồng
 - Chi thường xuyên: 1.727,5 triệu đồng

II. Giải pháp thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách QII - năm 2023

1. Đối với công tác thu ngân sách:

- Tăng cường sự chỉ đạo sâu sát của cấp ủy, HĐND và tổ chức tích cực của chính quyền đối với nhiệm vụ thu, chi ngân sách.
- Tập trung giải quyết và lập hồ sơ đề nghị cấp trên xử lý phần đất dôi dư tại các Khu dân cư để lấy kinh phí chi trả nợ XDCB.
- Tập trung triển khai các giải pháp để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất tại vị trí 1,6ha.
- Tập trung đôn đốc thu các khoản thu còn tồn đọng, khai thác triệt để các nguồn thu như thu Phí, lệ phí; Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản...

2. Về nhiệm vụ chi ngân sách:

Thực hiện nghiêm Luật ngân sách, nâng cao chất lượng lập dự toán và thực hiện dự toán được giao, điều chỉnh dự toán kịp thời nhiệm vụ chi của từng ngành, quản lý chi theo đúng chế độ tài chính hiện hành, đảm bảo chi tiêu cân đối, đúng mục

đích, tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện tốt Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, bố trí cơ cấu chi ưu tiên cho con người và chi đầu tư phát triển.

Thực hiện nghiêm việc quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước, thực hiện đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc thiết bị và quy trình mua sắm tài sản, trang thiết bị theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ - CP ngày 26/6/2014, Quyết định số 58/QĐ - TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ, thông tư số 19/2016/TT-BTC ngày 01/02/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính và Quyết định số 1311/QĐ - UBND ngày 20/5/2016 của UBND tỉnh Hải Dương.

Tập trung rà soát toàn bộ các công trình đã có Quyết toán khối lượng hoàn thành hiện còn nợ đọng và có phương án chi trả nợ cho từng công trình.

Thực hiện công khai ngân sách Nhà nước theo Thông tư số 343/2016/TT - BTC ngày 30/12/2016 và thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách Quý I và nhiệm vụ thu, chi ngân sách QII năm 2023 trên địa bàn Thị trấn Gia Lộc. UBND Thị trấn Gia Lộc đề nghị các ngành có liên quan thuộc UBND Thị trấn tập trung sự chỉ đạo, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thu năm 2023

Nơi nhận:

- TT ĐU, TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VP-UB,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN
CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Long





CÂN BỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	9.902.682	TỔNG SỐ CHI	9.002.682
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	3.131.432	I. Chi đầu tư phát triển	1.894.432
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	2.385.000	II. Chi thường xuyên	7.108.250
III. Thu bổ sung	4.386.250	III. Dự phòng	
- Bổ sung cân đối ngân sách	4.186.000		
- Bổ sung có mục tiêu	200.250		
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phần chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	Tổng số thu	11.135.682	9.902.682
I	Các khoản thu 100%	3.131.432	3.131.432
1	Phí, lệ phí	87.000	87.000
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	2.994.432	2.994.432
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
8	Thu khác	50.000	50.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	3.618.000	2.385.000
1	Các khoản thu phân chia	1.152.000	1.152.000
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	350.000	350.000
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	152.000	152.000
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	650.000	650.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	2.466.000	1.233.000
2.1	Thu tiền sử dụng đất		
	Thu tiền sử dụng đất khác		
	Thu tiền SDD khi được NN công nhận quyền SDD		
	Thu tiền sử dụng đất đôi dư		
	Thu tiền sử dụng đất ở		
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước		
2.3	Thuế tài nguyên		
2.4	Thuế giá trị gia tăng	1.700.000	850.000
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	766.000	383.000
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.386.250	4.386.250
1	Thu bổ sung cân đối	4.186.000	4.186.000
2	Thu bổ sung có mục tiêu	200.250	200.250

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	9.902.682	2.794.432	7.108.250
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục	1.872.312	1.844.432	27.880
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			
3	Chi y tế	78.100		78.100
4	Chi văn hóa, thông tin	130.000	50.000	80.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	177.822		177.822
6	Chi thể dục, thể thao	25.000		25.000
7	Chi bảo vệ môi trường	170.000		170.000
8	Chi các hoạt động kinh tế	113.700		113.700
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.662.492		5.662.492
10	Chi cho công tác xã hội	1.597.000	900.000	697.000
11	Chi khác	76.256		76.256
12	Dự phòng			